|  |
| --- |
| Mẫu số: **01-2/TB-TĐT***(Ban hành kèm theo Thông tư số 19/2021/TT-BTC ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)* |
| BỘ TÀI CHÍNH**TỔNG CỤC THUẾ-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |
| Số: …./TB-TĐT | *……, ngày… tháng… năm…* |
|   |   |   |

**THÔNG BÁO**

**Về việc chấp nhận/không chấp nhận <chứng từ điện tử>**

Căn cứ quy định tại Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019;

Căn cứ quy định tại Thông tư số 19/2021/TT-BTC ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế.

*<Trường hợp 1: chấp nhận chứng từ điện tử thì ghi:>*

Căn cứ <*chứng từ điện tử>* của <*người nộp thuế/người nộp thuế do <tên đại lý thuế, mã số thuế>* *gửi tới cơ quan thuế/người nộp thuế do <Tên cơ quan nhà nước có thẩm quyền> chuyển sang cơ quan thuế>* đã được Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế thông báo tiếp nhận vào lúc...giờ...phút ngày ...tháng ... năm, mã giao dịch điện tử Cơ quan thuế thông báo về việc chấp nhận <*chứng từ điện tử*> của <*người nộp thuế/người nộp thuế do <tên đại lý thuế, mã số thuế> gửi tới cơ quan thuế/người nộp thuế do <Tên cơ quan nhà nước có thẩm quyền> chuyển sang>,* cụ thể như sau:

*<Trường hợp chấp nhận chứng từ điện tử là hồ sơ khai thuế/BCTC/BCAC thì ghi:>*

+ Tên tờ khai/Phụ lục: ………………………

+ Loại tờ khai: ……………………………….

+ Kỳ tính thuế: ……………………………….

+ Lần nộp hoặc lần bổ sung: ………………

+ Thông tin mã định danh khoản phải nộp:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Mã định danh khoản phải nộp (ID) | Số tiền thuế phải nộp | Loại tiền | Ghi chú |
|   |   |   |   |   |
|   |   |   |   |   |

Hồ sơ khai thuế (HSKT) của người nộp thuế được cơ quan thuế chấp nhận vào lúc…giờ….phút ngày....tháng…. năm……

Ngày hoàn thành việc nộp HSKT của người nộp thuế là ngày *<ngày trên Thông báo tiếp nhận mẫu số 01-1/TB-TĐT lần đầu của HSKT điện tử tương ứng. Riêng trường hợp người nộp thuế nộp HSKT bổ sung và trường hợp người nộp thuế nộp HSKT không đúng nghĩa vụ kê khai (tờ khai tháng/quý) thì ngày ghi nhận nghĩa vụ nộp HSKT của người nộp thuế là ngày nộp thực tế của HSKT trên Thông báo tiếp nhận mẫu số 01-1/TB-TĐT tương ứng>.*

*<Trường hợp chấp nhận chứng từ điện tử là hồ sơ khai thuế đối với trường hợp cơ quan quản lý thuế tính thuế, thông báo thuế thì ghi:>*

+ Tên tờ khai/Phụ lục: ………………….

+ Loại tờ khai: ………………………..

+ Kỳ tính thuế: ……………………….

+ Lần nộp hoặc lần bổ sung: ………………

+ Thông tin mã định danh khoản phải nộp:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Mã định danh khoản phải nộp (ID) | Số tiền thuế phải nộp | Loại tiền | Ghi chú |
|   |   |   |   |   |
|   |   |   |   |   |

Hồ sơ khai thuế (HSKT) của người nộp thuế được cơ quan thuế chấp nhận vào lúc...giờ...phút ngày....tháng…… năm ……

Thời gian hẹn trả kết quả giải quyết: *<nêu thời hạn trả kết quả theo từng loại hồ sơ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ>.*

Trường hợp hồ sơ cần giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu, cơ quan thuế sẽ có thông báo gửi người nộp thuế.

Cơ quan thuế sẽ thực hiện trả kết quả giải quyết hồ sơ cho người nộp thuế qua <*Cổng thông tin điện tử mà người nộp thuế lựa chọn lập và gửi hồ sơ>.*

*<Trường hợp chấp nhận chứng từ điện tử là hồ sơ đề nghị tra soát thì ghi:>*

Hồ sơ đề nghị tra soát của người nộp thuế được cơ quan thuế chấp nhận vào lúc...giờ....phút ngày....tháng… năm ……

Thời gian hẹn trả kết quả giải quyết: *<nêu thời hạn trả kết quả theo từng loại hồ sơ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ>*.

Trường hợp hồ sơ cần giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu, cơ quan thuế sẽ có thông báo gửi người nộp thuế.

Cơ quan thuế sẽ thực hiện trả kết quả giải quyết hồ sơ đề nghị tra soát cho người nộp thuế qua <*Cổng thông tin điện tử mà người nộp thuế lựa chọn lập và gửi hồ sơ*>.

<*Trường hợp chấp nhận chứng từ điện tử là hồ sơ đề nghị xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế thì ghi:>*

Hồ sơ <*đề nghị xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế...*> của người nộp thuế được cơ quan thuế chấp nhận vào lúc….giờ....phút ngày....tháng…năm...

Thời gian hẹn trả kết quả giải quyết: *<nêu thời hạn trả kết quả theo từng loại hồ sơ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ>*.

Trường hợp hồ sơ cần giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu, cơ quan thuế sẽ có thông báo gửi người nộp thuế.

Cơ quan thuế sẽ thực hiện trả kết quả giải quyết hồ sơ đề nghị xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế cho người nộp thuế qua <*Cổng thông tin điện tử mà người nộp thuế lựa chọn lập và gửi hồ sơ>*.

*<Trường hợp chấp nhận chứng từ điện tử là văn bản đề nghị xử lý khoản nộp thừa thì ghi:>*

*<Văn bản đề nghị xử lý khoản nộp thừa>* của người nộp thuế được cơ quan thuế chấp nhận vào lúc...giờ....phút ngày....tháng… năm …

Thời gian hẹn trả kết quả giải quyết: *<nêu thời hạn trả kết quả theo từng loại hồ sơ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ>*.

Trường hợp hồ sơ cần giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu, cơ quan thuế sẽ có thông báo gửi người nộp thuế.

Cơ quan thuế sẽ thực hiện trả kết quả giải quyết văn bản đề nghị xử lý khoản nộp thừa cho người nộp thuế qua <*Cổng thông tin điện tử mà người nộp thuế lựa chọn lập và gửi hồ sơ>*.

<*Trường hợp chấp nhận chứng từ điện tử là hồ sơ miễn, giảm thuế thì ghi:*>

Hồ sơ *<miễn, giảm thuế…>* của người nộp thuế được cơ quan thuế chấp nhận vào lúc... giờ... phút ngày....tháng… năm …

Thời gian hẹn trả kết quả giải quyết: *<nêu thời hạn trả kết quả theo từng loại hồ sơ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ>*.

Trường hợp hồ sơ thuộc diện kiểm tra thực tế hoặc cần giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu, cơ quan thuế sẽ có thông báo gửi người nộp thuế.

Cơ quan thuế sẽ thực hiện trả kết quả giải quyết hồ sơ đề nghị miễn giảm thuế cho người nộp thuế qua *<Cổng thông tin điện tử mà người nộp thuế lựa chọn lập và gửi hồ sơ>.*

*<Trường hợp chấp nhận chứng từ điện tử là hồ sơ xử lý nợ thì ghi:>*

Hồ sơ <*xử lý nợ*> điện tử của người nộp thuế được cơ quan thuế chấp nhận vào lúc...giờ....phút ngày....tháng.....năm ……

Thời gian hẹn trả kết quả giải quyết: *<nêu thời hạn trả kết quả theo từng loại hồ sơ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ>*.

Trường hợp hồ sơ thuộc diện kiểm tra thực tế hoặc cần giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu, cơ quan thuế sẽ có thông báo gửi người nộp thuế.

Cơ quan thuế sẽ trả kết quả cho người nộp thuế qua *<Cổng thông tin điện tử mà người nộp thuế lựa chọn nộp hồ sơ>.*

*<Trường hợp chấp nhận chứng từ điện tử là hồ sơ thuế khác thì ghi:>*

Hồ sơ *< …* > điện tử của người nộp thuế được cơ quan thuế chấp nhận vào lúc...giờ....phút ngày....tháng… năm …

Thời gian hẹn trả kết quả giải quyết: <*nêu thời hạn trả kết quả theo từng loại hồ sơ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ>*.

Trường hợp hồ sơ cần giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu, cơ quan thuế sẽ có thông báo gửi người nộp thuế.

Cơ quan thuế sẽ trả kết quả cho người nộp thuế qua *<Cổng thông tin điện tử mà người nộp thuế lựa chọn nộp hồ sơ>*.

*<Trường hợp chấp nhận hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính, hồ sơ khai thuế theo cơ chế một cửa liên thông của người nộp thuế nộp qua <Tên cơ quan nhà nước có thẩm quyền> thì ghi:>*

- Tên hồ sơ: *<Hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính, hồ sơ khai thuế theo cơ chế một cửa liên thông>*

- Mã hồ sơ thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông *<Theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018>: ………….*

Hồ sơ của người nộp thuế do <*Tên cơ quan nhà nước có thẩm quyền*> chuyển sang đã được cơ quan thuế chấp nhận vào lúc...giờ....phút ngày....tháng… năm…

Thời gian hẹn trả kết quả giải quyết: <*nêu thời hạn trả kết quả theo từng loại hồ sơ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ*>

Trường hợp hồ sơ cần giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu, cơ quan thuế sẽ có thông báo gửi người nộp thuế.

Cơ quan thuế sẽ trả kết quả cho người nộp thuế *qua <Tên cơ quan nhà nước có thẩm quyền/tài khoản giao dịch điện tử của người nộp thuế trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế>*.

*<Trường hợp chấp nhận chứng từ điện tử là hồ sơ miễn, giảm thuế theo cơ chế một cửa liên thông của người nộp thuế nộp qua <Tên cơ quan nhà nước có thẩm quyền> thì ghi:>*

- Tên hồ sơ: ……………..

- Mã hồ sơ thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông *<theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018>: ……………*

Hồ sơ đề nghị miễn, giảm thuế của người nộp thuế do *<Tên cơ quan nhà nước có thẩm quyền>* chuyển sang đã được cơ quan thuế chấp nhận vào lúc...giờ....phút ngày....tháng… năm …

Thời gian hẹn trả kết quả giải quyết: *<nêu thời hạn trả kết quả kể từ ngày nhận đủ hồ sơ>*.

Cơ quan thuế sẽ trả kết quả cho người nộp thuế qua *<Tên cơ quan nhà nước có thẩm quyền/tài khoản giao dịch điện tử của người nộp thuế trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế>*.

Trường hợp hồ sơ thuộc diện kiểm tra thực tế hoặc cần giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu, cơ quan thuế sẽ có thông báo gửi *<Tên cơ quan nhà nước có thẩm quyền/người nộp thuế>.*

*<Trường hợp 2: không chấp nhận hồ sơ thì ghi:>*

Căn cứ <*chứng từ điện tử*> của *<người nộp thuế/người nộp thuế do <tên đại lý thuế, mã số thuế> gửi tới cơ quan thuế/người nộp thuế do <Tên cơ quan nhà nước có thẩm quyền> chuyển sang cơ quan thuế*> đã được Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế thông báo tiếp nhận vào lúc...giờ...phút ngày ...tháng ... năm…, mã giao dịch điện tử Cơ quan thuế thông báo về việc không chấp nhận <*chứng từ điện tử*> của <*người nộp thuế/người nộp thuế do <tên đại lý thuế, mã số thuế> gửi tới cơ quan thuế/người nộp thuế do <Tên cơ quan nhà nước có thẩm quyền> chuyển sang*>, cụ thể như sau:

<*Trường hợp không chấp nhận chứng từ điện tử là hồ sơ đăng ký thuế của người nộp thuế thì ghi:>*

- Tên hồ sơ <… >, mẫu <... > và các tài liệu đính kèm.

- Lý do không chấp nhận cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên hồ sơ** | **Mẫu số** | **Thông tin có sai sót** | **Hướng dẫn xử lý** |
|   |   |   |   |   |
|   |   |   |   |   |

Đề nghị người nộp thuế hoàn thiện và nộp lại hồ sơ khác <qua Cổng thông tin điện tử mà người nộp thuế lựa chọn nộp hồ sơ> để thay thế cho hồ sơ đã nộp có sai sót đã gửi đến cơ quan thuế theo hướng dẫn nêu trên. Cơ quan thuế sẽ giải quyết hồ sơ khi người nộp thuế nộp hồ sơ đầy đủ theo Thông báo này.

<*Trường hợp không chấp nhận chứng từ điện tử là hồ sơ khai thuế/BCTC/BCAC/hồ sơ khai thuế đối với trường hợp cơ quan quản lý thuế tính thuế, thông báo thuế thì ghi:*>

- Tên tờ khai/Phụ lục: …………

- Loại tờ khai: …………………

- Kỳ tính thuế: ………………..

- Lần nộp hoặc lần bổ sung: ……………….

- Lý do không chấp nhận cụ thể như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thông tin có sai sót** | **Hướng dẫn xử lý** | **Ghi chú** |
| (1) | (2) | (3) | (4) |
| 1 | *<nhóm lỗi> (<tên lỗi>)* |   |   |

*<Trường hợp không chấp nhận chứng từ điện tử là hồ sơ đề nghị tra soát/Hồ sơ đề nghị xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế/Văn bản đề nghị xử lý khoản nộp thừa/hồ sơ miễn, giảm thuế/hồ sơ xử lý nợ/hồ sơ thuế khác thì ghi:>*

- Tên hồ sơ: …………….

- Lý do không chấp nhận cụ thể như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thông tin có sai sót** | **Hướng dẫn xử lý** | **Ghi chú** |
| (1) | (2) | (3) | (4) |
| 1 | *<nhóm lỗi> (<tên lỗi>)* |   |   |

*<Trường hợp không chấp nhận chứng từ điện tử là hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính, hồ sơ khai thuế/hồ sơ miễn giảm theo cơ chế một cửa liên thông của người nộp thuế nộp qua <Tên cơ quan nhà nước có thẩm quyền> thì ghi:>*

- Tên hồ sơ: <*Hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính, hồ sơ khai thuế/hồ sơ miễn, giảm theo cơ chế một cửa liên thông>.*

- Mã hồ sơ thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông *<theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018>*:

+ Lý do không chấp nhận cụ thể như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thông tin có sai sót** | **Hướng dẫn xử lý** | **Ghi chú** |
| (1) | (2) | (3) | (4) |
| 1 | *<nhóm lỗi> (<tên lỗi>)* |   |   |

*<Đối với người nộp thuế thì ghi:>*

Đề nghị <*Tên người nộp thuế*> điều chỉnh và gửi lại <*chứng từ điện tử*> theo hướng dẫn nêu trên để được <*ghi nhận nghĩa vụ nộp hồ sơ thuế/giải quyết hồ sơ thuế*> theo quy định (trừ hồ sơ đăng ký thuế).

<*Đối với hồ sơ gửi theo cơ chế một cửa liên thông qua cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì ghi:>*

Đề nghị <Tên *cơ quan nhà nước có thẩm quyền*> yêu cầu người nộp thuế điều chỉnh và gửi lại <*Hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính, hồ sơ khai thuế/hồ sơ miễn, giảm theo cơ chế một cửa liên thông*> theo hướng dẫn nêu trên để cơ quan thuế giải quyết theo quy định.

Nếu có vướng mắc, xin vui lòng truy cập theo đường dẫn http://www.xxx.gdt.gov.vn hoặc liên hệ với <*Tên cơ quan thuế giải quyết hồ sơ*> để được hỗ trợ.

Cơ quan thuế thông báo để <*Tên người nộp thuế/Tên cơ quan nhà nước có thẩm quyền*> biết, thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- *<Người nộp thuế>;*- Lưu: Cổng thông tin điện tử của TCT. | **TỔNG CỤC THUẾ***<Chữ ký số của Tổng cục Thuế>* |

Ghi chú:

*- Chữ in nghiêng trong dấu < > chỉ là giải thích hoặc ví dụ.*

*- Chọn trường hợp 1 hoặc 2 theo kết quả xử lý.*

*- “<Chứng từ điện tử>” tại mẫu biểu này là một trong các hồ sơ sau:*

*+ Hồ sơ đăng ký thuế <đăng ký thuế lần đầu/hồ sơ thay đổi thông tin đăng ký thuế/hồ sơ tạm ngừng hoạt động, kinh doanh hoặc tiếp tục hoạt động tạm ngừng, kinh doanh trước thời hạn>;*

*+ Hồ sơ khai thuế <hồ sơ khai thuế/BCTC/BCAC/hồ sơ khai thuế điện tử đối với trường hợp cơ quan quản lý thuế tính thuế, thông báo thuế>;*

*+ Hồ sơ miễn, giảm thuế;*

*+ Hồ sơ đề nghị tra soát/hồ sơ đề nghị xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế/văn bản đề nghị xử lý khoản nộp thừa;*

*+ Hồ sơ xử lý nợ <hồ sơ miễn tiền chậm nộp/không tính tiền chậm nộp/hồ sơ khoanh tiền thuế nợ/xóa nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt/gia hạn nộp thuế/nộp dần tiền thuế nợ>;*

*+ Hồ sơ thuế điện tử khác;*

*+ Hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính, hồ sơ khai thuế/hồ sơ miễn, giảm theo cơ chế một cửa liên thông.*